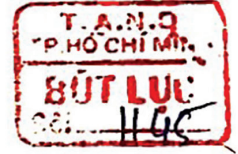


HỢP ĐỒNG BẢO TRÌ MÁY IN TRỌN GÓI
Số : 006/HĐKT-17



- Căn cứ :** - Bộ luật Dân sự nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005;
- Căn cứ theo nhu cầu sử dụng của Công ty TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn

Hôm nay, ngày 15 tháng 02 năm 2017, chúng tôi gồm có:

- BÊN A** : **CTY TNHH THƯƠNG MẠI - TƯ VẤN – KỸ THUẬT SAO NAM**
Trụ sở : 543/49 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (8) 35 472 715 Fax: (8) 35 472 716
Tài khoản số : 007.100.0654900
Ngân hàng : Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
Mã số thuế : 03 02 39 03 63
Đại diện bởi : Ông Trần Kim Chung – Giám đốc
Và
- BÊN B** : **CTY TNHH PHÁT HÀNH SÁCH SÀI GÒN**
Trụ sở : 474-476 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp. HCM.
Điện thoại : (08) 38355907 Fax: (08) 38355915
Mã số thuế : 03 02 08 51 76
Đại diện bởi : Ông Lương Vĩnh Kim – Giám đốc



Hai bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng bảo trì máy in trọn gói với những điều khoản như sau :

ĐIỀU I. ĐỊNH NGHĨA:

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Vật tư tiêu hao có nghĩa là mực (toner) đen hoặc màu, bột từ (developer), trống từ, (để phục vụ việc in ấn), do Bên A cung cấp hay thay thế và Bên B sử dụng phù hợp theo hướng dẫn của Bên A. Vật tư tiêu hao không bao gồm giấy và các vật liệu khác không quy định tại Hợp đồng này.

Linh kiện bảo dưỡng: là các linh kiện bị hao mòn, hư hỏng, phát sinh trong quá trình sử dụng máy in và Bên B sử dụng phù hợp theo hướng dẫn của Bên A. Các hạng mục linh kiện thuộc phạm vi bảo dưỡng được xác định trong Phụ Lục 1 đính kèm theo Hợp đồng này.

Máy In: có nghĩa là các thiết bị đặc biệt được xác định trên danh sách trong Điều III, hợp đồng này.

Máy In hoạt động bình thường: là tình trạng Máy In sẵn sàng để in các tài liệu bao gồm chữ và ảnh thông qua việc sử dụng các chức năng, thông số kỹ thuật của máy in.

Kỳ tính phí: là khoảng cách 30 ngày của lần đọc chỉ số bộ đếm của Máy in lần trước và lần sau sẽ hình thành dữ liệu số trang in mà Máy in in được, nhằm phục vụ cho việc xác định chi phí Bên B phải trả cho Bên A.

Thời hạn của Hợp đồng: có nghĩa là một khoảng thời gian 06 tháng bắt đầu từ ngày có hiệu lực của Hợp đồng này, trừ khi Hợp đồng này bị chấm dứt trước thời hạn do các quy định có liên quan trong hợp đồng dưới đây.

Ngoài ra, trước khi kết thúc Hợp đồng, nếu một trong hai bên không có thông báo không có nhu cầu sử dụng hoặc cung cấp dịch vụ BẢO TRÌ MÁY IN TRỌN GÓI, Hợp đồng sẽ được tự động tái tục với các điều kiện và thời hạn lặp lại như Hợp đồng này.

ĐIỀU II. PHẠM VI HỢP ĐỒNG

Trong Thời hạn của Hợp đồng, Bên A sẽ cung cấp cho Bên B với các dịch vụ sau đây (gọi tắt là "Dịch vụ"):

1. Dịch vụ sửa chữa và bảo trì trọn gói.

Sửa chữa và bảo trì các Máy In, bao gồm cả việc cung cấp các linh kiện bảo dưỡng và vật tư tiêu hao cho Bên B. Bên A đảm bảo Máy In hoạt động bình thường, chất lượng in của Máy In ổn định như trước khi thực hiện dịch vụ. Chất lượng in dựa trên một số bản mẫu in thử trước khi thực hiện dịch vụ. Trong quá trình thực hiện dịch vụ, Bên B có thể yêu cầu Bên A cùng đánh giá lại chất lượng thực tế dựa trên bài in có dấu hiệu chất lượng bị giảm sút.

Dịch vụ không bao gồm giấy và các loại vật tư khác không quy định tại Hợp đồng này. Các dịch vụ sửa chữa cho các thiệt hại gây ra bởi các nguyên nhân khác hơn là hoạt động bình thường của Máy In sẽ không nằm trong phạm vi của dịch vụ này và nếu có phát sinh, Bên B sẽ thanh toán riêng rẽ cho các dịch vụ này.

ĐIỀU III. ĐỐI TƯỢNG DỊCH VỤ - ĐỊA ĐIỂM

- Đối tượng thực hiện dịch vụ là các máy in màu kỹ thuật số được cung cấp bởi Bên A Số lượng và chủng loại được liệt kê cụ thể như sau :

Stt	Diễn giải	Số xê-ri	Số lượng
1.	Máy in KTS Bizhub PRESS C1100	A5AW041000008	01
2.	Bộ điều khiển IC 602C	A6DU0Y1000036	01

- Địa điểm lắp đặt:

CÔNG TY TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn
474-476 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp. HCM

ĐIỀU IV. ĐIỀU KIỆN ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ

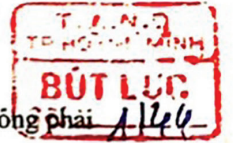
Việc cung cấp dịch vụ theo hợp đồng này được thực hiện theo các điều kiện được mô tả dưới đây;

Bên A:

- 1) Có trách nhiệm bảo đảm cho máy luôn luôn hoạt động trong tình trạng tốt.
- 2) Cung cấp miễn phí các dịch vụ bảo trì, sửa chữa, linh kiện bảo dưỡng, vật tư tiêu hao theo danh sách được nêu cụ thể tại Phụ Lục 1 ban hành kèm theo hợp đồng này.
- 3) Tư vấn xử lý qua điện thoại trong trường hợp Máy In phát sinh lỗi ngoài giờ làm việc.
- 4) Lập Phiếu công tác (Service report) có ký xác nhận của hai bên sau mỗi lần thực hiện Dịch vụ.
- 5) Có quyền ngưng cung cấp dịch vụ đã cam kết nếu bên B vi phạm các Điều IV; Điều VII của Hợp đồng này.

Bên B:

- 1) Có nghĩa vụ sử dụng máy đúng công suất theo quy định của nhà sản xuất: sử dụng không quá 1.000.000 bản in A4/tháng/máy.
- 2) Bảo đảm các điều kiện về bảo quản Máy In: Nguồn điện, điện áp ổn định, nhiệt độ môi trường xung quanh, độ ẩm đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- 3) Sử dụng Máy In đúng thao tác, dùng giấy đúng tiêu chuẩn, tránh vật lạ rơi vào máy.
- 4) Không tự ý sửa chữa hoặc nhờ nhân viên kỹ thuật không phải của Bên A sửa chữa.



- 5) Thanh toán kịp thời tất cả các khoản phải trả theo Hợp đồng này;
- 6) Không được sử dụng bất kỳ vật tư tiêu hao hoặc các linh kiện, vật tư khác mà không phải do Bên A cung cấp, trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A;
- 7) Trường hợp Bên B sử dụng các linh kiện và vật tư tiêu hao cho bất kỳ mục đích khác hơn là hoạt động bình thường của Máy In, Bên B được coi là đã chấp thuận việc tăng phí do Bên A bất cứ lúc nào trong Thời hạn của Hợp đồng;
- 8) Bên B đồng ý trả lại vật tư tiêu hao (khi sử dụng hết) và các linh kiện đã thay thế cho Bên A trong một thời gian hợp lý kể từ khi kết thúc sử dụng hoặc thay thế.
- 9) Chấp nhận và gánh chịu mọi rủi ro về tổn thất do trộm cắp hay hư hại phá hỏng Máy In do người sử dụng máy gây ra hoặc do kỹ thuật viên không phải của Bên A sửa chữa.
- 10) Chấp nhận và gánh chịu mọi rủi ro do thiên tai, cháy nổ, sét đánh, ngập lụt, nguồn điện không ổn định.
- 11) Có trách nhiệm thông báo rõ ràng các sự cố hư hỏng cho Bên A.
- 12) Cử nhân viên có trách nhiệm để tiếp xúc với kỹ thuật viên của Bên A.
- 13) Khi có nhu cầu chuyển máy từ vị trí ghi trong hợp đồng đến vị trí khác. Bên B cần thông báo cho Bên A biết trước để được tư vấn hoặc hỗ trợ kỹ thuật.
- 14) Có quyền ngưng sử dụng dịch vụ trong trường hợp Bên A vi phạm các cam kết về dịch vụ cung cấp như đã nêu trong Điều V.

ĐIỀU V. CÁCH THỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

- 1) Sau khi nhận được yêu cầu dịch vụ từ Bên B, Bên A sẽ nhanh chóng cử Đại diện kỹ thuật đến địa điểm Bên B trong khoảng thời gian hợp lý để thực hiện dịch vụ. Trong trường hợp bình thường, Đại diện kỹ thuật của Bên A sẽ được gửi đi trong vòng 04 (bốn) giờ làm việc sau khi nhận được yêu cầu bằng điện thoại của Bên B.
- 2) Trường hợp đại diện kỹ thuật Bên A được cử đến Bên B không hoàn thành các yêu cầu dịch vụ trong một lần đến vì các lý do bất ngờ (bao gồm cả việc không đủ vật tư tiêu hao hay linh kiện bảo dưỡng cần thiết cho việc hoàn thành của dịch vụ; lỗi phát sinh phức tạp; thời gian tìm lỗi kéo dài...), Bên A cam kết cung cấp tất cả các dịch vụ theo Hợp đồng này một cách hiệu quả nhất có thể được theo từng tình huống.
- 3) Tất cả các dịch vụ theo Hợp đồng này sẽ được cung cấp trong giờ làm việc bình thường giữa 8:00-17:00, từ thứ Hai đến thứ Bảy (trừ ngày lễ) trừ khi có thỏa thuận của các bên. Bên A cam kết duy trì đường dây điện thoại trực 24/24.
- 4) Trường hợp Bên B yêu cầu dịch vụ ngoài giờ làm việc bình thường theo quy định trên, hai bên sẽ thỏa thuận bằng văn bản riêng dưới dạng Phụ lục của Hợp đồng này để xác định các chi tiết của dịch vụ và chi phí phải trả cho Bên A.
- 5) Trong thời hạn của Hợp Đồng, nếu Bên B thay đổi mặt bằng, phải có sự đồng ý của hai bên.

ĐIỀU VI. CÁCH TÍNH PHÍ DỊCH VỤ

Hai bên đồng ý chọn phương pháp sau đây để xác định phí cho các dịch vụ trong Thời hạn của Hợp đồng:

- 1) **Phí tính theo số trang in thực hiện:** là khối lượng trang in A4 đã in trong khoảng thời gian của kỳ thanh toán. Khối lượng in này được xác định tại đồng hồ đếm của Máy In. Cách tính cụ thể như sau:
 - Số trang in hàng tháng = Chi số bộ đếm tháng hiện tại - Chi số bộ đếm tháng trước.
 - Bên B cam kết số lượng bản in tối thiểu hàng tháng là 50.000 bản in A4 và Bên B thanh toán cho Bên A số tiền tối thiểu hàng tháng là: 32.500.000 đồng (Ba mươi hai triệu năm

trăm ngàn đồng). Trường hợp tổng số lượng bản in hàng tháng dưới mức cam kết thì không được cộng dồn vào tháng kế tiếp.

- Nếu số lượng bản in hàng tháng vượt mức cam kết tối thiểu, Bên B trả phí cho Bên A theo số lượng bản in phát sinh trong tháng với đơn giá như sau:
 - Trường hợp số trang in hàng tháng từ 50.001 đến 100.000 trang, thì giá tiền của một trang in A4 là 650 đồng (Sáu trăm năm mươi đồng).
 - Số trang in hàng tháng từ 100.001 trang trở lên, giá tiền của một trang in A4 là 620 đồng (Sáu trăm hai mươi đồng)
 - Tổng số tiền thanh toán = Giá trang in x Số trang in hàng tháng
 - Giá trên chưa bao gồm 10% thuế VAT.
- 2) Trước khi tiến hành dịch vụ, các bên lập biên bản xác nhận có chữ ký của cả hai bên. Biên bản này là một phần không thể tách rời hợp đồng. Đồng thời, chỉ số trên bộ đếm của Máy in tại thời điểm bàn giao sẽ hình thành **Chỉ số bộ đếm đầu tiên**, dùng để tính toán khối lượng trang in A4 cho kỳ tính phí thứ 1.
 - 3) Số trang in do Kỹ thuật viên của Bên A thực hiện trong việc cung cấp dịch vụ sẽ được khấu trừ trong kỳ tính phí tương ứng.

ĐIỀU VII. THANH TOÁN

- 1) Vào ngày cuối tháng bên B thông báo số bản in cho Bên A bằng fax hay điện thoại. Bên A, bằng phương tiện của mình, sẽ kiểm tra, lập Biên bản xác nhận số bản in đã thực hiện gửi cho Bên B, đồng thời xuất hóa đơn tính phí cho bên B.
- 2) Trường hợp có bất kỳ khó khăn cho Bên A để xác minh việc đọc đồng hồ do Bên B thông báo hoặc trong trường hợp Bên B không cung cấp dữ liệu vì các lý do từ phía mình, hai bên đồng ý rằng Bên A có quyền phát hành hóa đơn hoặc dựa trên các Phiếu công tác (Service Report) của Bên A đã thực hiện cho Bên B trong cùng một thời gian; hoặc trên những chi phí trung bình tính trên cơ sở khối lượng bản in trung bình của Bên B trong ba tháng trước, tùy thuộc số nào cao hơn. Cho đến khi Bên A xác minh được các dữ liệu có liên quan, hai bên sẽ tiến hành lập biên bản và Bên A sẽ phát hành hóa đơn điều chỉnh hoặc cần trừ vào lần xuất hóa đơn kế tiếp.
- 3) Bên B phải thanh toán cho toàn bộ số tiền của hóa đơn trong vòng 5 ngày kể từ ngày phát hành hóa đơn bằng tiền mặt hay chuyển khoản cho Bên A;
- 4) Bên B phải đảm bảo rằng các chỉ số hiển thị trên bộ đếm của Máy In sẽ không được thay đổi hoặc bị can thiệp điều chỉnh.

ĐIỀU VIII. TRỌNG TÀI

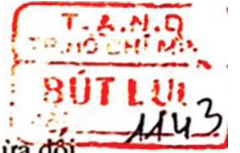
Trường hợp các bên không thể nhất trí trong quá trình thực hiện hợp đồng, vụ việc tranh chấp sẽ do Toà án Kinh tế TP. Hồ Chí Minh phân xử mà phán quyết là cuối cùng đối với cả hai bên. Mọi phí tổn sẽ do bên thua chịu, ngoại trừ có thoả thuận khác.

ĐIỀU IX. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- a) Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
- b) Hợp đồng xem như thanh lý khi hai bên đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của hợp đồng mà không có bất kỳ khiếu nại nào.
- c) Hợp đồng có giá trị liên tục trong hạn hiệu lực đã thỏa thuận trừ trường hợp một bên đề nghị chấm dứt trước thời hạn thì phải thông báo bằng văn bản trước ít nhất là 30 ngày và phải được sự đồng ý của bên còn lại. Nếu Bên B kết thúc hợp đồng trước thời hạn Bên B phải bồi thường cho Bên A giá trị ba tháng hợp đồng tính theo giá trị trung bình 3 tháng trước đó.

ĐIỀU X. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- a) Mọi điều chỉnh, thay đổi về nội dung của hợp đồng này đều phải được thể hiện bằng văn bản



- có sự đồng ý chấp thuận của cả hai bên.
- b) Việc ký kết hợp đồng này giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối.
 - c) Trong trường hợp một hoặc nhiều Điều, Khoản, Điểm trong hợp đồng này bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên là vô hiệu, không có giá trị pháp lý hoặc không thể thi hành theo quy định hiện hành của pháp luật thì các Điều, Khoản, Điểm khác của hợp đồng này vẫn có hiệu lực thi hành đối với hai bên. Hai bên sẽ thống nhất sửa đổi các Điều, Khoản, Điểm bị vô hiệu hoặc không có giá trị pháp lý hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật để phù hợp với ý chí của hai bên.
 - d) Hợp đồng này được lập thành 4 bản, mỗi bên giữ 2 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Giám Đốc
Trần Kim Chung

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH LINH KIỆN BẢO DƯỠNG
THEO HỢP ĐỒNG BẢO TRÌ MÁY IN (SỐ: 041/HĐKT-16)
Đối với máy in KTS Konica Minolta bizhub Press C1100

STT	Tên linh kiện	Số seri
1)	Toner TN622K	A5E7150
2)	Toner TN622C	A5E7450
3)	Toner TN622M	A5E7350
4)	Toner TN622Y	A5E7250
5)	Charging Corona	A5AWR70M00
6)	2nd Transfer Belt	A1RF520400
7)	1st Transfer Roller /YCM	A5AW501200
8)	1st Transfer Roller /K	A5AW500400
9)	Transfer Roller	A1RF500400
10)	Transfer Belt 1066L	A1RF506000
11)	Fusing Belt	A5AW720300
12)	Inlet Roller	A5AWR70E11
13)	Upper Pressure Roller	A5AW720100
14)	Lower Pressure Roller	A5AW720400
15)	Heating Roller	A5AW720200
16)	Sheet 1 Assy	65AAR75600
17)	Sealing Pad /C	A1RF511203
18)	Sealing Pad /E	A1RF511601
19)	Belt Cleaning Blade	A5AWR70P00
20)	Scatter. Prevent. Sheet Plate /l	A1RFR7N700
21)	Cleaning Side Seal Plate /Fr	A1RFR7N500
22)	Cleaning Side Seal Plate /Rr	A1RFR7N600
23)	2nd Trans. Assist Scraper Assy	A1RFR7N800
24)	2nd Transfer Process Blade Assy	A5AWR70S00
25)	Scattering Prevention Sheet /l	A1RF531600
26)	2nd Transfer Cleaning Blade	A5AWR73300
27)	Auxiliary Brush	A1RF532800
28)	Connecting Stay Assy	A1RFR7N300
29)	Fancover Assy	A1RFR70300
30)	Transfer Pressure Roller /Y	A5AW501301
31)	Thick Paper Trans. Backup Guide	A5AWR70Q00
32)	Ozone Filter /A	A1RF114402
33)	Dust-proof Filter /Rt	A5AWR70B11
34)	Cover Filter /l	A1RFR74500
35)	Cover Filter /4	A1RFR74400
36)	Sensor Shutter	A5AWR70500
37)	Auxiliary Cleaner Assy	A5AWR70N00
38)	Neutralizing Holder	A1RFR70500
39)	Transfer Guide /Upper Assy	A1RFR72900
40)	2nd Transfer Belt Unit	A5AWR70400

41)	Transfer Belt Cleaning Unit	A5AWR70211
42)	Cleaning Sheet Assy	A1RFR7G400
43)	Registration Cleaning Sheet Assy	A5AWR70R00
44)	Heat Insulating Sleeve /2	A5AW721700
45)	Fusing Bearing /2	A5AW745200
46)	Fusing Bearing /Lw	A5AW721800
47)	Fusing Entrance Roller Assy	A5AWR70E00
48)	Fusing Steering Sensor Assy	A5AWR70F00
49)	Fusing Claw Assy	A5AWR70G00
50)	Slide Shaft Holder	A03U812800
51)	Registration Roller	A55C716000
52)	Conveyance Roller /S	A55C716200
53)	Ground Plate /1	A1RFR71900
54)	Ground Plate /2	A1RFR72000
55)	Torque Limiter	65AA46180
56)	Transfer Powering Bearing	A1RF508900
57)	Heat Insulating Sleeve /1	A5AW744900
58)	Fusing Bearing /1	A5AW745000
59)	Fusing Paper Exit Roller /Up Assy	A5AWR72600
60)	Fusing Paper Exit Roller /Lw	A5AW760100
61)	2nd Transfer Unit	A5AWR70A00
62)	Fusing Gear /2 36/76T	A1RF809800
63)	Fusing Belt Temp. Sensor /Fr	A5AWR70T00
64)	Upper Pres. Roller Temp. Sensor	A5AWR70U00
65)	Fusing Heater Lamp (220V)	A5AWM31F00
66)	Fusing Heater Lamp /4 (220V)	A5AWM34F00
67)	Idler Roller /E	A1RF895002
68)	Paper Exit Driven Roller	A5AW860701
69)	Developing Unit	A5AWR70122
70)	Registration Roller	A5AW712300
71)	Cooling fan	A5AWM15101
72)	Separation Claw Assy	65AAR75300
73)	Intermediate Separation Claw Solenoid	A1RFR74800
74)	2nd Transfer Belt Cleaning Assy	A5AWR70300
75)	Drum Unit DU107	A6DY0Y1
76)	Developer DV616K	A5E7600
77)	Developer DV616Y	A5E7700
78)	Developer DV616M	A5E7800
79)	Developer DV616C	A5E7900

T.A.N.C.
D. HỒ CHÍ MINH.
BỘ TƯ LỆNH
11/2

H. H. H.